

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2017/HS-PT

Ngày: 21-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Quốc Việt

Các thẩm phán: - Ông Nguyễn Văn Trị;

- Ông Huỳnh Ngọc Thiện.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trịnh Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Hùng Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 130/2017/HSPT ngày 02/11/2017 do có kháng cáo của bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 102/2017/HS-ST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

Bị cáo có kháng cáo:

Kiều Nguyễn Thanh P (Kiều Minh P, Kiều Thanh P, Bánh bao, Bánh bò) – Sinh năm 1986 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; HKTT: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở: Thôn 4, xã S, thành phố T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; cha Kiều Văn P, mẹ Nguyễn Thị D (đã chết); có vợ là Trần Nguyễn Ánh T, có 01 con sinh năm 2016;

Tiền sự: Không

Tiền án: 02

- Bản án số 46/2010/HSST ngày 15/6/2010 của TAND huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa nộp án phí và trách nhiệm dân sự).

- Bản án số 75/2010/HSST ngày 30/9/2010 của TAND thị xã Bà Rịa (nay là Tp. Bà Rịa), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 17 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”(chưa nộp án phí và trách nhiệm dân sự).

Bị bắt ngày 01/3/2016 (có mặt).

Bị cáo Đặng Văn T, Võ Văn N, Quách Minh T, Nguyễn Thành L, Nguyễn Thành S, bị hại, nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2017/HS-ST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2015 đến tháng 3/2016, Kiều Nguyễn Thanh P cùng với Đ (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) đã thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản ở Tp Vũng Tàu và cùng với Đặng Văn T, Huỳnh Văn Đ, Nguyễn Thanh L thực hiện tổng cộng 08 vụ trộm cắp tài sản khác nhau ở huyện T và Tp.T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cụ thể như sau:

Vụ 1: Vào chiều ngày 19/4/2015, Kiều Nguyễn Thanh P xuống TP.T với mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực ngã 4 Đ thì gặp đối tượng tên Đ (không rõ nhân thân, địa chỉ). Tại đây P đưa cho Đ chiếc điện thoại di động Nokia của mình để Đ mang đi cầm lấy tiền mua ma túy. Sau đó Đ chở P đi bằng xe mô tô Honda Wave đến khu vực gần bệnh viện Lê Lợi mua ma túy (heroin) rồi chạy đi tìm chỗ để sử dụng. Sử dụng ma túy xong thì P chạy xe chở Đ, khi chạy ngang qua nhà số đường Đ, Đ nói với P dừng xe lại. P dừng xe còn Đ chạy lại chỗ bà Lê Thị T đang mở công đi vào nhà giật lấy sợi dây chuyền vàng 18K khối lượng 04 chỉ của bà T đang đeo trên cổ định bỏ chạy thì bị bà T cố giằng co. Đ vùng ra chạy đến chỗ xe P chờ sẵn lên xe để tẩu thoát. Lúc này có ông Phạm Văn Đ nghe tiếng bà T tri hô nên truy đuổi, dùng tay nắm vào hông bên trái của Đ khiến Đ làm rớt chiếc điện thoại di động. Tuy bị ông Đ truy đuổi nhưng P vẫn điều khiển xe chở Đ chạy thoát. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Đ mang sợi dây chuyền bán được 1.000.000 đồng. Số tiền này Đ đưa cho P 200.000 đồng để P tiếp tục mua ma túy (heroin) về cho cả hai sử dụng. Sử dụng ma túy xong thì Đ cho P số tiền 60.000 đồng để đón xe về lại huyện T.

Theo biên bản định giá trị tài sản số 43/BB ngày 29/5/2015 của Hội đồng định giá tài sản TP. Vũng Tàu thì giá trị sợi dây chuyền vàng 18K mà bà T bị chiếm đoạt là 9.132.000 đồng.

Vụ 2: Khoảng 01 giờ ngày 26/7/2015, Kiều Nguyễn Thanh P điều khiển xe Sirius chở Đặng Văn T đi từ ấp V, xã P, huyện T chạy dọc theo QL51 xuống xã H, huyện T để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi đến đoạn gần tới ngã 3 trước nhà thờ H, cả hai phát hiện nhà bà Nguyễn Thị M không khóa cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp. T đứng ngoài xe cảnh giới, P đi vào đường hẻm bên trái hông nhà, vòng ra phía sau tháo mối nối lưới B40 đi vào mở chốt cửa hông vào bên trong dắt chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius của bà M ra ngoài đưa cho T giữ. Sau đó P quay lại tiếp tục đi xuống nhà bếp lấy 01 chiếc ti vi hiệu LG 32 inch màu đen và lục trong túi áo treo trên móc áo lấy được số tiền 800.000 đồng. Sau khi trộm được tài sản, P đưa chiếc xe trộm được cho T chạy về, còn P chạy chiếc xe của T đem chiếc ti vi về Tp.Vũng Tàu bán được 1.000.000 đồng. Số tiền trộm được và tiền bán ti vi P và T chia nhau mỗi người được 900.000 đồng. T đem chiếc xe trộm được bán cho Nguyễn Thành L được 3.000.000 triệu đồng và chia nhau mỗi người được 1.500.000 đồng, tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 54/KL ngày 28/4/2016 của hội đồng định giá tài sản huyện Tân Thành kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô Sirius BS 72S2-2102 và chiếc ti vi hiệu LG 32 inch màu đen tính đến thời điểm ngày 26/7/2015 có tổng

giá trị 13.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà T, P đã chiếm đoạt của bà M là 14.600.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 01 giờ, ngày 16/9/2015 Kiều Nguyễn Thanh P điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen chở Đặng Văn T đi từ Ấp V, xã Tân P theo QL51 đi lên xã X, huyện T để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi đi đến dãy phòng trọ của bà Nguyễn Thị Thu T ở tổ 1, ấp H, xã X thì cả hai thấy phòng trọ của ông Chu Quang H không khóa cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp. T đứng ngoài canh xe và cảnh giới còn P đi vào phòng trọ của ông H, dùng tay mở chốt cửa đi vào phòng, phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Exciter SuFat màu trắng đen của ông H dựng trong phòng trọ, có chìa khóa cắm sẵn trên xe nên P lén lút đi đến dắt xe ra ngoài khép cửa lại, dắt bộ đến chỗ T đang đứng đợi rồi cả hai nỗ lực xe bỏ trốn. Sau đó T đem xe về nhà rồi đưa cho Huỳnh Văn Đ mang đi bán, Đ điều khiển chiếc xe nói trên đến tiệm sửa xe của Nguyễn Thành S bán được 04 triệu đồng. T chia cho P 02 triệu đồng, cho Đ 200.000 đồng, số tiền còn lại T giữ tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/KL ngày 7/4/2016 của hội đồng định giá tài sản huyện Tân Thành kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô hiệu SuFat có kiểu dáng giống xe mô tô hiệu Exciter SuFat BS 60C1-346.85 là 14.450.000 đồng.

Vụ 4: Vào đêm ngày 21 rạng sáng ngày 22/10/2015, Kiều Nguyễn Thanh P điều khiển mô tô hiệu Honda Sirius chở Đặng Văn T đi từ huyện Tân Thành xuống TP.Vũng Tàu để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực phòng trọ số 989 đường A, Tp.Vũng Tàu, T đứng ngoài cảnh giới, P đi vào trong dãy phòng trọ của ông Nguyễn Văn T không đóng nên P đột nhập vào bên trong lấy trộm 1 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius cùng toàn bộ giấy tờ trong bóp (gồm giấy tờ xe, bằng lái xe mang tên Nguyễn Văn T). Sau khi lấy được tài sản, P dắt ra ngoài rồi chạy về lại huyện T, T cũng chạy theo sau. Chiếc xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, BKS64H1-09896 P thay biển số giả vào để sử dụng làm phương tiện đi thực hiện các vụ trộm cắp tài sản sau này. Sau khi trộm được chiếc xe Exciter, màu đỏ ở thành phố Bà Rịa, P đưa chiếc xe này cho T bán. T bán cho Nguyễn Thành L với giá 3.000.000 đồng, số tiền này P và T chia mỗi người 1.500.000 đồng tiêu xài. Chiếc xe Sirius, màu đen bạc sau khi L mua, sử dụng một thời gian sau đó làm mất tại khu vực Cổng vòm thuộc huyện T.

Theo biên bản xác định giá trị tài sản số 157/BB-PTCKH ngày 12/9/2016 của hội đồng định giá tài sản tổ tụng TP. Vũng Tàu thì chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 64H1-098.96 mà ông T bị chiếm đoạt có giá trị là 18.000.000 đồng.

Vụ 5: Vào đêm ngày 22/10/2015, Kiều Nguyễn Thanh P điều khiển xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius biển số giả chở Đặng Văn T xuống TP.Vũng Tàu trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực dãy phòng trọ số 1637 đường G, phường 12, TP.Vũng Tàu, T đứng ngoài trông chừng xe và cảnh giới để cho P đi bộ vào trong quan sát. Thấy cửa phòng trọ của chị Trần Thị Thanh N không khóa nên P đột nhập vào bên trong lấy trộm 1 xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius và 5 điện thoại di động các loại (gồm 1 điện thoại Samsung Galaxy Ace3, màu đen; 1 điện thoại LG G2, màu trắng; 1 điện thoại HTC M7, màu xám; 1 điện thoại Nokia 1280, màu đen; 1 điện thoại di động Q mobie, màu trắng tím). Sau khi lấy được tài sản, T điều khiển chiếc xe Yamaha chạy về huyện T trước, còn P ở lại mang 5 chiếc điện thoại đến

bán cho tiệm điện thoại tại TP.T với giá 1.600.000 đồng. Chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Sirius T đưa cho Huỳnh Văn Đ để bán. Đ bán cho Nguyễn Thành S với giá 3.500.000 đồng, số tiền được T chia cho P 1.750.000 đồng, chia cho Đ 200.000 đồng, còn lại P tiêu xài.

Theo biên bản xác định giá trị tài sản số 157/BB-PTCKH ngày 12/9/2016 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng TP.Vũng Tàu thì giá trị chiếc xe Sirius BS 49H1-072.77 và đôi bông tai của chị N bị chiếm đoạt là 8.183.000 đồng. Theo biên bản xác định giá trị tài sản số 171/BB-PTCKH ngày 26/9/2016 của hội đồng định giá tài sản tổ tụng TP.Vũng Tàu thì 05 chiếc điện thoại trên đến thời điểm bị chiếm đoạt là 5.170.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 13.353.000 đồng.

Vụ 6: Rạng sáng ngày 02/11/2015 Kiều Nguyễn Thanh P điều khiển xe Sirius màu đen bạc chở Đặng Văn T chạy xuống dây phòng trọ tại đường D, phường 11, Tp.T của chị Huỳnh Thị Thùy D lấy trộm được 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S màu trắng-vàng-đen, 01 điện thoại di động hiệu HTC màu trắng. Chiếc điện thoại lấy trộm P đem bán được 600.000 đồng nhưng không chia cho T. Riêng chiếc xe mô tô thì T giữ lại thay biển số và sử dụng, thời gian sau này T cho bạn gái tên Hà (chưa rõ lai lịch) mượn đến nay chưa thu hồi được.

Theo biên bản xác định giá trị tài sản số 157 ngày 12/9/2016 của Hội đồng định giá tài sản Tp. Vũng Tàu thì trị giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S BS 72C-378.04 là 12.000.000 đồng; chiếc điện thoại di động hiệu HTC màu trắng do không rõ model cụ thể nên không có cơ sở xác định giá trị.

Vụ 7: Vào đêm 01/12, rạng sáng 02/12/2015 cũng với thủ đoạn cũ, Kiều Nguyễn Thanh P điều khiển xe Sirius màu đen bạc chở Đặng Văn T chạy xuống Tp. Vũng Tàu để trộm cắp tài sản. T đứng ngoài cảnh giới, P đột nhập vào phòng trọ số 22B đường T, phường 12, Tp Vũng Tàu lấy trộm được 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, 01 máy tính xách tay hiệu Sony Vaio màu nâu và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 16Gb màu đen của anh Võ Đình H. Sau khi lấy được tài sản trộm cắp, P đem chiếc máy tính xách tay và chiếc điện thoại đi bán được 1.000.000 đồng. Số tiền này P chia cho T 500.000 đồng, còn chiếc xe máy vừa trộm được T đưa cho Đ mang đi bán. Đ đem đến tiệm bán cho S được 3.500.000 đồng, T chia cho P 1.750.000 đồng, cho Đ 200.000 đồng, còn lại giữ tiêu xài cá nhân.

Theo biên bản xác định giá trị tài sản số 157 ngày 12/9/2016 của Hội đồng định giá tài sản Tp. Vũng Tàu thì trị giá những tài sản mà anh H bị chiếm đoạt là 28.500.000 đồng.

Vụ 8: Khoảng 01 giờ 15/01/2016 Kiều Nguyễn Thanh P điều khiển xe Sirius màu đen bạc chở Đặng Văn T đi theo hướng Hội Bài- Tóc Tiên rồi vòng ra đường X – G, phát hiện phòng trọ của anh Lý Thanh H khép cửa, chốt bên trong nhưng không bấm ổ khóa nên cả hai nảy sinh ý định trộm cắp. Khi đến trước phòng trọ của anh H, T đứng ngoài trông xe cảnh giới còn P mở chốt cửa đi vào bên trong thì thấy một người đàn ông nằm ở võng và một người phụ nữ trải chiếu nằm ở dưới sàn nhà ngủ, phía phòng trong có hai người đang nằm ngủ. P đi vào trong phòng ngủ lục trong túi áo treo trên móc quần áo được 1.480.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7 màu trắng để ở trên kệ bàn tivi và ví da bên trong đựng giấy tờ xe. P lấy chìa khóa ở trên bàn ra mở khóa chiếc xe Wave RSX màu đỏ đen, BS 59F1 – 630.84 dắt ra ngoài đưa cho T chạy về phòng trọ cất giấu còn P đem chiếc

điện thoại trộm cắp được xuống Tp T bán được 1.000.000 đồng. P chia cho T 1.000.000 đồng còn P giữ 1.480.000 đồng tiền xài hết.

Tại bản kết luận định giá trị tài sản số 38 ngày 07/4/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Thành thì trị giá chiếc xe và điện thoại di động của anh Lý Thanh H là 22.165.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 23.645.000 đồng.

Vụ 9: Khoảng 01 giờ, ngày 02/02/2016 Kiều Nguyễn Thanh P điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ chở Đặng Văn T đi theo đường Hội Bài - Tóc Tiên vào xã Châu Pha, thấy nhà ông Dương Văn S không bấm khóa cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp. P mở cửa vào nhà thấy hai xe máy Sirius trong phòng khách. P lấy 01 xe Sirius màu đỏ đen BS72E1-258.66 trên xe có cắm sẵn khóa dẫn ra ngoài đưa cho T chạy về nhà. Sau đó T gọi điện cho Huỳnh Văn Đ đem xe đi bán. Đ đem xe trên đến bán cho Nguyễn Thành S được 3.500.000 đồng. Số tiền này T đưa cho P 1.750.000 đồng, cho Đ 300.000 đồng, còn lại T giữ tiền xài hết.

Tại bản kết luận định giá trị tài sản số 53 ngày 28/4/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Thành thì trị giá chiếc xe của anh Dương Văn S là 18.900.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm Kiều Nguyễn Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2017/HS-ST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P phạm tội “**Cướp giật tài sản**” và “**Trộm cắp tài sản**”, và xử phạt bị cáo như sau:

- *Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 136; điểm b, c, e khoản 2 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 50; Điều 51 Bộ luật hình sự:*

Xử phạt bị cáo **Kiều Nguyễn Thanh P** 03 (Ba) năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 05 (Năm) tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (Tám) năm tù. Tổng hợp hình phạt 04 (Bốn) năm tù của bản án số 16/2017/HSST ngày 28/2/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (Mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2016.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với 07 bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong thời hạn kháng cáo: Ngày 20/9/2017, bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P, Hoàng Thiên P, Huỳnh Văn Đ làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 08/11/2017, bị cáo Huỳnh Văn Đ có đơn rút kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã ra Thông báo về việc rút kháng cáo đối với bị cáo Huỳnh Văn Đ. Trước khi mở phiên tòa Hoàng Thiên P cũng đã có đơn rút kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án như sau: Qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P về tội “Cướp giật tài sản” và “Trộm cắp tài sản” là đúng người,

đúng tội và mức hình phạt đã tuyên là có căn cứ pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không cung cấp được thêm tài liệu chứng cứ gì mới cho yêu cầu kháng cáo của mình, lý do bị cáo nêu ra trong đơn đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng khi lượng hình nên không có căn cứ để xem xét thêm. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, các hành vi, Quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán cấp sơ thẩm đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn giải quyết sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

Bị cáo Hoàng Thiên P đã có đơn rút kháng cáo nên Tòa xem xét chấp nhận. Đơn kháng cáo của bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với các tài liệu chứng cứ đã thu được có trong hồ sơ nhận thấy đều phù hợp với nhau, do vậy xét đã có đủ căn cứ để xác định: Kiều Nguyễn Thanh P đã có hành vi cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trị giá 9.132.000 đồng. Ngoài ra Kiều Nguyễn Thanh P còn thực hiện 08 vụ với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 143.448.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P về tội “Cướp giật tài sản” và “Trộm cắp tài sản” có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về điều luật áp dụng*:

- *Về tội “Cướp giật tài sản”*: Kiều Nguyễn Thanh P đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích vì chưa thi hành xong phần án phí và trách nhiệm dân sự, nay lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 49 Bộ luật hình sự năm 1999 thì bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P về tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm là hoàn toàn chính xác.

- *Về tội “Trộm cắp tài sản”*:

Theo quy định tại điểm b mục 2 Thông tư liên tịch số 02/2000/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA ngày 05/7/2000 thì Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 có mức hình phạt tù tối đa là tù chung thân còn Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt tù tối đa là hai mươi năm. Như vậy, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là nhẹ hơn. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm

2015 thì áp dụng Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo mới phù hợp.

Do đó phải xét xử bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P theo các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 mới chính xác.

[4] *Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:*

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là nặng, ngoài ra bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì khác cho yêu cầu kháng cáo của mình. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy bị cáo đều là những người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, từng chịu sự quản lý, giáo dục của pháp luật, lẽ ra sau khi được ra tù bị cáo phải lấy đó làm bài học cho mình để tu chí làm ăn, làm lại cuộc đời nhưng bị cáo lại tiếp tục dấn thân vào con đường cũ với tính chất ngày một tinh vi hơn, chuyên nghiệp hơn. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, đối với bị cáo phải xử phạt một mức án thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo nêu ra trong đơn là không có căn cứ. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi lượng hình. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án cấp sơ thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] *Án phí:* Bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P; sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm số 102/2017/HS-ST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành về điều luật áp dụng.

Tuyên bố Kiều Nguyễn Thanh P (Kiều Minh P, Kiều Thanh P, Bánh bao, Bánh bò) phạm các tội *Trộm cắp tài sản* và *“Cướp giật tài sản”*.

- *Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 136; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:*

Xử phạt **Kiều Nguyễn Thanh P (Kiều Minh P, Kiều Thanh P, Bánh bao, Bánh bò) 03 (ba) năm tù** về tội “Cướp giật tài sản”

- *Áp dụng các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm o, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:*

Xử phạt bị cáo **Kiều Nguyễn Thanh P (Kiều Minh P, Kiều Thanh P, Bánh bao, Bánh bò) 05 (năm) tù** về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản điểm a khoản 1 Điều 50; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999:

Bị cáo **Kiều Nguyễn Thanh P** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **08 (tám) năm** tù. Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm tù của bản án số 16/2017/HSST ngày 28/2/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Buộc bị cáo **Kiều Nguyễn Thanh P** phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **12 (mười hai) năm** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2016.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Kiều Nguyễn Thanh P phải chịu mỗi người 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- PV27-Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Trại tạm giam CA tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- TAND huyện Tân Thành;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Tạ Quốc Việt